

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HS -ST
Ngày: 20 - 5 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hựu.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Danh Văn Hoàng.
- Ông Nguyễn Huỳnh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2025/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Đỗ Văn T, sinh năm: 2001; tại Vương quốc C1; Nơi thường trú: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An; Nơi tạm trú: Ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Chưa xác định; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Chưa xác định; con ông Đỗ Văn T1 và bà Trần Thị H; có vợ Võ Thị H1 (chưa đăng ký kết hôn) và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Chưa có hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/02/2025 cho đến nay, (có mặt).

2. Bị cáo Đỗ Văn C, sinh năm: 1997; tại Vương quốc C1; Nơi thường trú: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An; Nơi tạm trú: Ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Chưa xác định; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Chưa xác định; con ông Đỗ Văn T1 và bà Trần Thị H; có vợ Lê Thị L (chưa đăng ký kết hôn) và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Chưa có hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/02/2025 cho đến nay, (có mặt).

3. Bị cáo Hà L1, sinh ngày 16/7/1990, tại huyện T, tỉnh Long An; Nơi cư trú: Ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà V và bà Lê Thị L2; có vợ Đỗ Thị B (chưa đăng ký kết hôn) và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Chưa có hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/02/2025 cho đến nay, (có mặt).

- Bị hại: Ông Trần Thanh L3, sinh năm 1994; Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện V, tỉnh Long An (có mặt).

- Người làm chứng: Anh Trần Quốc T2 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 ngày 23/11/2024, Hà L1, sinh năm 1990, Đỗ Văn C, sinh năm 1997 cùng Đỗ Văn T, sinh năm 2001 (Chuột, T là 02 anh em ruột), uống rượu tại nhà của T ở Ấp B, xã V, huyện V. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, 03 người rủ nhau đi đồ lượm trộm (loại đặt bắt cá) kiếm cá về uống rượu tiếp. Tèo chạy vô lãi gần máy xăng của T chờ theo L1, C đi từ nhà đến sông C rồi đi vào hướng xã T, huyện V.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi cả 03 đi đến đoạn sông trước cửa nhà ông Trần Thanh L3 thuộc ấp L, xã T, T thấy 01 vỏ lãi và máy xăng nhãn hiệu HONDA, công suất 13HP, có gắn dàn sắt xi, để tại bên sông, không khóa và không người trông giữ. L1, C và T thống nhất lấy trộm máy xăng về sử dụng. Tèo tắt máy, C dùng cây dầm bơi lại gần vỏ lãi của ông L3. Chuột bước sang vỏ lãi của ông L3 khiêng phần đầu máy xăng, T khiêng phần đuôi (láp máy), L1 khiêng ở đoạn giữa máy. Khi vừa để máy xăng qua vỏ lãi của T, thì ông L3 từ nhà đi ra phát hiện 03 người đang trộm máy xăng của mình nên truy hô, L1, C và T vứt máy xăng của ông L3 xuống sông Cái Cỏ rồi nổ máy chạy vô lãi về hướng ấp B, xã T, huyện V, được khoảng 200m thì bị người dân bắt giữ giao cho Công an xã T. Tại Công an xã T, L1, C và T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 199/KL-HĐĐG ngày 31/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện V kết luận: tại thời điểm ngày 23/11/2024 giá trị của 01 máy xăng nhãn hiệu HONDA GX390 389cm3 màu đỏ-trắng, số máy: GCAA-2575480, tình trạng đã qua sử dụng, gắn cùng dàn sắt xy dài 290cm có giá trị thành tiền là 5.833.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 272/KLGDĐT-C09B, ngày 22/01/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Qua quá trình khám giám định, kết quả cận lâm sàng, xác định tại thời điểm giám định (tháng 01 năm 2025) Đỗ Văn C có thể chất đã phát

triển hoàn thiện, các đầu xương đã cốt hóa và liền hoàn toàn vào thân xương, không đủ cơ sở kết luận chính xác độ tuổi.

Tại bản kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 273/KLGDDT-C09B, ngày 22/01/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh kết luận: Qua quá trình khám giám định, kết quả cận lâm sàng, xác định tại thời điểm giám định (tháng 01 năm 2025) Đỗ Văn T có thể chất đã phát triển hoàn thiện, các đầu xương đã cốt hóa và liền hoàn toàn vào thân xương, không đủ cơ sở kết luận chính xác độ tuổi.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can theo quy định, tiến hành thu giữ vật chứng vụ án gồm:

- 01 máy xăng nhãn hiệu HONDA GX390 389cm3 màu đỏ-trắng, số máy: GCAA-2575480; Tình trạng: Đã qua sử dụng, gắn cùng dàn sắt xi dài 290cm là vật chứng của vụ án.

- 01 máy xăng không nhãn hiệu; Số máy: 032011121; Màu: xanh, trắng; Tình trạng: Đã qua sử dụng, gắn cùng dàn sắt xi dài 260cm; 01 vỏ lõi Composite, có ghi chữ THIÊN KIM Composite 0911678979; Tình trạng: Đã qua sử dụng; Đặc điểm: Màu xanh, trắng, chiều dài: 560 cm; 01 đèn pin; Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 áo thun dài tay màu xanh dương; 01 quần thun ngắn màu đen phía bên đùi phải có ghi dòng chữ dọc "SPORT"; 01 nón kết màu đen phía trước nón trên lưỡi trai có một phần nhỏ vải màu đỏ, trên nón có logo ghi chữ "GUCCI" của Đỗ Văn T.

- 01 áo thun sọc ngang màu trắng và xanh da trời; 01 quần sọt Jean màu xanh dương của Hà L1.

- 01 áo thun màu trắng phía trước áo có dòng chữ lớn ghi "ADROPRBREA" và phía dưới là dòng chữ nhỏ ghi "FASHION BRAND YOU QUALITY CLOTHES AND SHOES"; 01 quần ngắn màu đen 02 bên phần đùi có 03 sọc màu đỏ của Đỗ Văn C.

Ngày 04 tháng 02 năm 2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V có Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu là Trần Thanh L3 01 máy xăng nhãn hiệu HONDA GX390 cùng dàn sắt xi.

Tại Bản cáo trạng số 17/CT-VKSVH ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã truy tố Hà L1, Đỗ Văn C, Đỗ Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Văn T, Đỗ Văn C, Hà L1 thừa nhận hành vi phạm tội đúng với nội dung của bản cáo trạng truy tố. Các bị cáo không có khiếu nại về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Bị hại ông Trần Thanh L3 trình bày: Khoảng 21 giờ ngày 23/11/2024 ông phát hiện có 03 người thanh niên đang trộm máy xăng của ông nên ông truy hô, thì 03 người thanh niên bỏ chạy, ông cùng những người dân truy đuổi

và bắt được giao cho Công an. Nay ông đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người làm chứng anh Trần Quốc T2 trình bày: Khoảng 21 giờ ngày 23/11/2024 anh có nghe tiếng truy hô mất trộm của ông L3. Sau đó, anh cùng ông L3 dùng tắc ráng truy đuổi và bắt được 03 thanh niên, nay anh T2 xác định 03 bị cáo đang bị xét xử là 03 thanh niên mà anh đã bắt được giao cho Công an.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng giữ nguyên quan điểm Cáo trạng đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Đỗ Văn C, Đỗ Văn T, Hà L1. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn C, Đỗ Văn T, Hà L1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, 38, 50, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, 54 và Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đỗ Văn C từ 03 tháng 06 ngày đến 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 14/02/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, 38, 50, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, 54 và Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đỗ Văn T từ 03 tháng 06 ngày đến 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 14/02/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, 38, 50, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, 54 và Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Hà L1 từ 03 tháng 06 ngày đến 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 14/02/2025.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 đèn pin; Tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 áo thun dài tay màu xanh dương; 01 quần thun ngắn màu đen phía bên đùi phải có ghi dòng chữ dọc "SPORT"; 01 nón kết màu đen phía trước nón trên lưỡi trai có một phần nhỏ vải màu đỏ, trên nón có logo ghi chữ "GUCCI" của Đỗ Văn T do không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun sọc ngang màu trắng và xanh da trời; 01 quần sọt Jean màu xanh dương của Hà L1 do không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun màu trắng phía trước áo có dòng chữ lớn ghi "ADROPRBREA" và phía dưới là dòng chữ nhỏ ghi "FASHION BRAND YOU QUALITY CLOTHES AND SHOES"; 01 quần ngắn màu đen 02 bên phần đùi có 03 sọc màu đỏ của Đỗ Văn C do không còn giá trị sử dụng,

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 máy xăng không nhãn hiệu; Số máy: 032011121; Màu: xanh, trắng; Tình trạng: Đã qua sử dụng, gắn cùng

dàn sắt xy dài 260cm; 01 vỏ lái Composite, có ghi chữ THIÊN KIM Composite 0911678979; Tình trạng: Đã qua sử dụng; Đặc điểm: Màu xanh, trắng, chiều dài: 560 cm là phương tiện phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều làm thuê, có thu nhập không ổn định, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về bồi thường thiệt hại: Ông Trần Thanh L3 đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập đến.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Công an tỉnh L, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Văn T, Đỗ Văn C, Hà L1 đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo T, C, Hà L1 phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 23/11/2024, tại bến sông Cái C, ấp L, xã T, huyện V, các bị cáo Hà L1, Đỗ Văn C, Đỗ Văn T đã có hành vi lén lút lấy 01 máy xăng nhãn hiệu HONDA, có gắn dàn sắt xi của ông Trần Thanh L3 thì bị phát hiện, bắt giữ, tài sản các bị cáo trộm cắp được định giá thành tiền là 5.833.000 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo trộm cắp tài sản của ông L3 đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173: Tội Trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:

[3] Tính chất phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, đã trực

tiếp xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản. Đồng thời, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo C, T, Hà L1 để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do đây là vụ án đồng phạm, có 03 người cùng thực hiện tội phạm nhưng không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức mà là đồng phạm giản đơn. Vì các bị cáo không có bàn bạc hay phân công vai trò, khi phát hiện tài sản không có người trông giữ thì Đỗ Văn T là người khởi xướng rủ rê, rồi cùng với C, Hà L1 thực hiện hành vi trộm cắp. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng không đề cập các bị cáo phạm tội có tổ chức là có căn cứ, nhưng cần xem xét tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo để có mức hình phạt phù hợp với hành vi của các bị cáo.

[3.1] Đối với bị cáo Đỗ Văn T khi phát hiện tài sản của ông L3 không có người trông giữ, liền nảy sinh ý định trộm cắp, rủ rê C, Hà L1 cùng thực hiện hành vi trộm máy và dàn sắt xi. Trong quá trình điều tra bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự nên được áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[3.2] Đối với bị cáo Đỗ Văn C khi được Tèo rủ rê trộm cắp thì tích cực thực hiện, bị cáo C dùng cây dầm để bơi vồ lái lại gần máy xăng của ông L3, rồi cùng với bị cáo T, bị cáo Hà L1 trộm máy của ông L3, khi bị phát hiện vứt máy xuống sông, bỏ chạy thì bị bắt giữ. Trong quá trình điều tra bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự nên được áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[3.3] Đối với bị cáo Hà L1 khi được T rủ rê trộm cắp thì cùng với bị cáo T, bị cáo C trộm máy của ông L3, khi bị phát hiện vứt máy xuống sông, bỏ chạy và bị bắt giữ. Trong quá trình điều tra bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự nên được áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu hồi được vật chứng và trao trả lại cho bị hại Trần Thanh L3. Nay ông L3 không có yêu cầu bồi thường bổ sung nên không đề cập đến.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều làm thuê, có thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun dài tay màu xanh dương; 01 quần thun ngắn màu đen phía bên đùi phải có ghi dòng chữ dọc "SPORT"; 01 nón kết màu đen phía trước nón trên lưỡi trai có một phần nhỏ vải màu đỏ, trên nón có logo ghi chữ "GUCCI" của Đỗ Văn T do không còn giá trị sử dụng và bị cáo từ chối nhận lại.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun sọc ngang màu trắng và xanh da trời; 01 quần sọt jean màu xanh dương của Hà L1 do không còn giá trị sử dụng và bị cáo từ chối nhận lại.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun màu trắng phía trước áo có dòng chữ lớn ghi "ADROPRBREA" và phía dưới là dòng chữ nhỏ ghi "FASHION BRAND YOU QUALITY CLOTHES AND SHOES"; 01 quần ngắn màu đen 02 bên phần đùi có 03 sọc màu đỏ của Đỗ Văn C do không còn giá trị sử dụng và bị cáo từ chối nhận lại.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 đèn pin; tình trạng: Đã qua sử dụng, là công cụ của các bị cáo phạm tội, do không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 máy xăng không nhãn hiệu; Số máy: 032011121; Màu: xanh, trắng; tình trạng: Đã qua sử dụng, gắn cùng dàn sắt xi dài 260cm; 01 vỏ lõi Composite, có ghi chữ THIÊN KIM Composite 0911678979; Tình trạng: Đã qua sử dụng; Đặc điểm: Màu xanh, trắng, chiều dài: 560 cm là phương tiện của các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Các bị cáo Đỗ Văn C, bị cáo Đỗ Văn T, bị cáo Hà L1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 17, 38, 50, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 54 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 14/02/2025.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 17, 38, 50, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 54 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn C 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 14/02/2025.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 17, 38, 50, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 54 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà L1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà L1 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 14/02/2025.

4. Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Quyết định tạm giam bị cáo Đỗ Văn T, thời hạn tạm giam là 45 ngày, kể từ ngày 20/05/2025.

Quyết định tạm giam bị cáo Đỗ Văn C, thời hạn tạm giam là 45 ngày, kể từ ngày 20/05/2025.

Quyết định tạm giam bị cáo Hà L1, thời hạn tạm giam đến khi bằng thời hạn tù, kể từ ngày 20/05/2025.

5. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 đèn pin; tình trạng: Đã qua sử dụng; 01 áo thun dài tay màu xanh dương; 01 quần thun ngắn màu đen phía bên đùi phải có ghi dòng chữ dọc "SPORT"; 01 nón kết màu đen phía trước nón trên lưỡi trai có một phần nhỏ vải màu đỏ, trên nón có logo ghi chữ "GUCCI" của Đỗ Văn T.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun sọc ngang màu trắng và xanh da trời; 01 quần sọt Jean màu xanh dương của Hà L1.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun màu trắng phía trước áo có dòng chữ lớn ghi "ADROPRBREA" và phía dưới là dòng chữ nhỏ ghi "FASHION BRAND YOU QUALITY CLOTHES AND SHOES"; 01 quần ngắn màu đen 02 bên phần đùi có 03 sọc màu đỏ của Đỗ Văn C.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 máy xăng không nhãn hiệu; Số máy: 032011121; Màu: xanh, trắng; tình trạng: Đã qua sử dụng, gắn cùng dàn sắt xi dài 260cm; 01 vỏ lõi Composite, có ghi chữ THIÊN KIM Composite 0911678979; tình trạng: Đã qua sử dụng; Đặc điểm: Màu xanh, trắng, chiều dài: 560 cm.

6. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Đỗ Văn C, bị cáo Đỗ Văn T, bị cáo Hà L1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh/Huyện;
- Chi cục THA DS huyện;
- Bị cáo; Bị hại;
- Phòng PC 01, PV 06 Công an Long An
- Phân trại tạm giam khu vực Mộc Hóa
- Lưu hồ sơ; Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Hựu